

Những người chưa nghe
về Chúa Jêsus thì sao?

What about those who
never heard of Jêsus?

**“Các người sẽ tìm ta,
và gặp được khi các người
tìm kiếm ta hết lòng.”**

Giêrêmi 29:13

7. Còn Những Người Chưa Nghe Về Chúa Jêsus Thì Sao?

(What about those who never heard of Christ?)

Đối với những người ở những nơi hẻo lánh mà chưa bao giờ được nghe về Chúa Jêsus thì sao? Họ có được sự cứu rỗi không? Đây là câu hỏi mà những người chưa biết Chúa thường hỏi khi chúng ta ra đi làm chứng và nói rằng, “*chỉ có tin vào Chúa Jêsus Christ mới được cứu*” (Giang.14:6; Côngvụ.4:12; I-Timôthê.2:5)

Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng, Đức Chúa Trời là Đấng công bình (Êsai.45:21; Daniên.9:14; Xachari.9:9; Rôma.3:26; Hêbơrơ.6:10; Khải-Huyền.15:3; I-Giăng.1:9; 2:1). Ngài chẳng vị nể ai cả (Rom.2:11). Ngài không muốn cho một ai bị hư mất (2Pet.3:9). Ngài không trừng phạt người nào nếu người đó không có tội.

Nếu nói rằng những người chưa bao giờ nghe về Chúa Jêsus là những người không có tội và nếu không có tội thì họ cũng không cần nghe về Chúa Jêsus làm chi. Nếu họ đang ở trong hoàn cảnh không phạm tội, chúng ta đến nói về Chúa Jêsus Christ cho họ và bây giờ họ trở thành tội nhân vì đã nghe Tin Lành mà không nhận, thì thà là đừng giảng Tin Lành còn hơn. Mục đích của Tin Lành là cho họ được sự cứu rỗi, mà bây giờ đã làm cho họ thành tội nhân. Nhưng nếu không giảng Tin Lành thì đã làm ngược lại với mạng lệnh của Chúa Jêsus Christ. Điều này cho chúng ta thấy rằng, những người chưa bao giờ nghe về Chúa Jêsus vẫn bị hư mất như bao nhiêu người khác đã từng nghe nhưng không chịu tiếp nhận Chúa để làm Cứu Chúa cho đời sống mình. Có một số câu hỏi mà chúng ta cần phải trả lời về điều này.

1. Những người vô tín ngưỡng được cứu không?

Kinh Thánh Rôma.1:18-21 “*Vả, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bất hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bền tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa lành mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm.*”

Trong Thithiên.19:1-4 “*Các tầng trời rao truyền sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, Bầu trời giải-tỏ công việc tay Ngài làm. Ngày này giảng cho ngày kia, Đêm này tỏ sự tri thức cho đêm nọ. Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói; Cũng không ai nghe tiếng của chúng nó. Dây do chúng nó bủa khắp trái đất, Và lời nói chúng nó truyền đến cực-địa.*”

Rôma.2:12-15 “*Phàm những kẻ không luật pháp mà phạm tội, cũng sẽ không luật pháp mà hư mất; còn những kẻ có luật pháp mà phạm tội, thì sẽ bị luật pháp đoán xét; Vì chẳng phải kẻ nghe đọc luật pháp là người công bình trước mặt Đức Chúa Trời, bèn là kẻ làm theo luật pháp được xưng công bình vậy. Vả, dân ngoại vốn không có luật pháp, khi họ tự nhiên làm những việc luật pháp dạy biểu, thì những người ấy dầu không có luật pháp, cũng tự nên luật pháp cho mình.*”

Họ tỏ ra rằng việc mà luật pháp dạy biểu đã ghi trong lòng họ: chính lương tâm mình làm chứng cho luật pháp, còn ý tưởng mình khi thì cáo giác mình, khi thì bình vực mình.”

Ba đoạn Kinh Thánh trên cho biết rằng, mặc dù họ không có Kinh Thánh như chúng ta, nhưng đều chỉ có thể biết được về Đức Chúa Trời, thì Ngài đã tỏ ra cho loài người rồi. Qua vũ trụ, qua luật pháp của Ngài đã ghi trong lòng họ, tức là lương tâm. Nhưng ngược lại, họ đã không tin kính, từ chối và dè ép lẽ thật. Giăng.3:19 nói: “*Sự sáng đã đến thế gian, nhưng người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa.*”

Những người vô tín đã không đáp lại với ánh sáng mà Đức Chúa Trời đã ban cho, cho nên câu trả lời là không! Họ không được cứu.

2. Những người chưa nghe về Chúa Jêsus được cứu không?

Kinh Thánh cho biết rằng: “*Chẳng có một người công bình nào hết, dẫu một người cũng không. Chẳng có một người nào hiểu biết, chẳng có một người tìm kiếm Đức Chúa Trời.*” (Rôma.3:10-11).

Chúa Jêsus Christ là Đấng cất lấy tội lỗi, “*Chiên con của Đức Chúa Trời, là Đấng cất tội lỗi thế gian.*” (Giăng.1:29)

Ngài là con đường duy nhất, “*Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.*” (Giăng.14:6)

Ngoài Ngài không ai ban được sự cứu rỗi, “*Chẳng có sự cứu rỗi trong đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.*” (Côngvụ.4:12)

Chỉ có một mình Ngài là Đấng trung gian giữa Đức Chúa Trời và nhân loại, “*Chỉ có một Đức Chúa Trời và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jêsus Christ.*” (I-Timôthê.2:5)

Phải xưng nhận Ngài, “*Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu. Vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu rỗi.*” (Rom.10:9-10). Phaolô nói tiếp trong câu 13-15 rằng, “*Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào?.*”

Chỉ có Chúa Jêsus Christ là cánh cửa duy nhất để vào, “*...Kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm cướp. Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu rỗi...*” (Giăng.10:1, 9).

Ai muốn có sự sống thì phải tin nhận Ngài, “*Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.*” (Giăng.3:36)

Kinh Thánh cho biết hết thảy đều là tội nhân (Thi-thiên.51:5; Rôma.3:23; 5:12). Không đổ huyết thì không có sự tha thứ (Hêbơơ.9:22). Huyết của thú vật và của lễ trong thời Cựu Ước không cất đi được tội lỗi (Hêbơơ.10:4, 11). Nhưng huyết của Chúa Jêsus Christ thì cất đi tội lỗi được (Giăng.1:29). Cho nên tất cả mọi người đều phải nhờ Chúa Jêsus mới được cứu (Côngvụ.4:12).

Kinh Thánh cũng cho biết sự cứu rỗi là đến bởi Ân điển của Đức Chúa Trời qua đức tin, chứ không phải bởi việc làm. Những người sống trong thời kỳ Cựu Ước cũng vậy, họ được cứu nhờ đức tin, chứ không phải việc làm (*Hêbơơ.11*); [*mặc dầu họ không biết sự đổ huyết của Chúa Jêsus Christ, nhưng họ cũng nhờ huyết Ngài mà được cứu. Khải-huyền.13:8; I-Phierơ.1:18-21 nói rằng, Chiên Con đã định sẵn và bị giết từ buổi sáng thế; cho nên Đức Chúa Trời cũng áp dụng huyết của Chúa Jêsus trên những người sống trong thời kỳ Cựu Ước*]. Nếu những người chưa nghe về Chúa Jêsus mà được cứu thì họ được cứu bởi việc làm rồi và nếu được cứu bởi việc làm thì sự chết của Chúa Jêsus trên cây thập tự là vô ích (*Galati.2:21; 5:4*).

Kinh Thánh Côngvụ.17:26-27 nói rằng, tất cả nhân loại đều đến từ A-đam. Ngài đã khiến tất cả ở rải rác khắp trên đất, hầu cho tìm kiếm Ngài. Và Giêrêmi.29:13 nói rằng: “*Các người sẽ tìm ta, và gặp được, khi các người tìm kiếm ta hết lòng*”. Châm-ngôn.8:17 “*Phàm ai tìm kiếm ta sẽ gặp ta*”. Mathiơ.7:7 “*Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho*”. Cho nên chúng ta không thể nào nói rằng chúng tôi không biết Ngài. Sở dĩ chúng ta không biết Ngài là vì chúng ta không tìm kiếm Ngài, vì họ yêu sự tối tăm hơn sự sáng.

Còn nhiều câu Kinh Thánh nữa cho chúng ta biết rằng, Chúa Jêsus chết cho cả nhân loại. Tất cả nhân loại đều phạm tội và phải nhờ Ngài mà được cứu. Cho nên chưa nghe, không nghe, hay có nghe rồi mà không tin nhận thì cũng đều không được cứu.

Tôi xin đưa ra một thí dụ có thật và thường xảy ra trong đời sống chúng ta. Mỗi khi chúng ta nghe tin tức hay người thân cho biết rằng nước Việt Nam chúng ta đang bị những cơn bão lụt và đói kém, thì một số chúng ta bèn gởi tiền về để giúp đồng bào thân yêu. Có 4 câu hỏi tôi muốn đưa ra để chúng ta thấy rằng đôi lúc có những việc xảy ra mà không cần biết ai lỗi, hay là công bình không, nhưng chúng ta cũng phải giúp vì nó là sự thật:

- a. Chúng ta có tận mắt thấy cơn bão lụt này xảy ra không? Câu trả lời là “*không!*” Nhưng chúng ta xem tin tức, người quen và thân nhân nói lại.
- b. Cơn bão lụt này xảy ra, có phải là tại lỗi của những người Việt Nam chúng ta không? Câu trả lời là “*Không!*”.
- c. Cơn bão lụt này xảy ra trên những người Việt Nam thân yêu của chúng ta như vậy có công bình không? Câu trả lời là “*không!*”.
- d. Như vậy tại sao chúng ta gởi tiền về để giúp? Câu trả lời đơn giản là “*Vì đó là sự thật!*” .

Đối với những người chưa bao giờ nghe về Chúa Jêsus cũng vậy, sự thật là họ bị hư mất và cần tin nhận Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa cho đời sống mình.

3. Đức Chúa Trời có công bình không khi Ngài trừng phạt những người chưa nghe về Tin Lành?

Mặc dù tôi chưa bao giờ nghe về Chúa Jêsus, nhưng cả đời, tôi đã sống một đời sống đạo đức, thì làm sao Đức Chúa Trời có thể cho tôi vào địa ngục được?

Nhà triết học Cơ-đốc Francis Schaeffer giải nghĩa Rom.2:1-3 “*Thưa anh em, khi lên án người khác điều gì, anh em cũng tự lên án, vì đã lên án họ mà cũng hành động như họ. Vậy anh em chẳng có lý do*

chạy tội. Chúng ta đều biết Thượng Đế căn cứ vào sự thật để xét xử những kẻ giả dối ấy. Đã lên án người, lại phạm luật như người, liệu anh em có khỏi bị Thượng Đế lên án không?” như thế này:

Hãy tưởng tượng, khi mỗi đứa bé ra đời thì có mang một máy ghi âm trên cổ mà không ai thấy cả. Máy ghi âm này chỉ thu về những sự xét đoán về đạo đức (moral judgments). Mỗi khi con người nói, “*Cô đó nhiều chuyện quá*” hay là “*Anh kia làm biếng quá*” thì máy ghi âm sẽ thu hết những lời này rồi ngưng, mỗi ngày thì máy thu nhiều lần khi con người xét đoán về những người chung quanh họ. Máy thu vài chục lần trong một tuần, vài trăm lần trong một năm và một vài ngàn lần trong cuộc đời.

Khi con người đứng ở trước Đức Chúa Trời trong ngày đoán xét, thì có người sẽ nói rằng: “*Thưa Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời không công bằng chút nào cả, tôi chưa bao giờ nghe về Ngài, chưa bao giờ nghe về Chúa Jêsus Christ, cũng chưa bao giờ nghe về 10 điều răn, và cũng chưa bao giờ nghe bài giảng trên núi của Chúa Jêsus cả.*”

Đức Chúa Trời trả lời rằng: “*Được, vì người nói rằng người không biết ta và luật pháp ta, cho nên ta sẽ không xét đoán người với tiêu chuẩn của ta. Nhưng ta sẽ xét đoán người về những điều này.*” Và Đức Chúa Trời bấm nút cho máy ghi âm để nghe lại, thì tiếng của người đó vang ra từ máy toàn là những lời giận dữ và xét đoán những người chung quanh mình. Khi đến cuối băng, thì Đức Chúa Trời nói rằng, Ta sẽ căn cứ vào đây mà xét đoán người. Để xem người có giữ những tiêu chuẩn đạo đức luân lý của người mà người đã áp dụng trên những người khác. Tại đây người đã buộc tội (*accused*) người khác nói dối, nhưng anh thì có nói dối không? Anh đã giận người bạn mình vì bạn mình ích kỷ, nhưng có bao nhiêu lần anh đã chỉ lo cho bản thân anh hơn là lo cho người khác?. Lúc đó sẽ không có một người nào lên tiếng, vì không có một người nào mà không có sự mâu thuẫn trong đời sống mình cả. (*For no one has consistently lived up to the standard he demands of others.*)

Có một điều chúng ta cần nên biết, Đức Chúa Trời không đem người nào vào hoả ngục cả, vì Kinh Thánh cho biết rằng, Ngài không muốn cho người nào chết mất, nhưng muốn cho mọi người đều ăn năn (*2Phierơ.3:9*). Đức Chúa Trời dựng nên hoả ngục không phải để cho loài người, nhưng cho ma quỷ và những quỷ sứ nó (*Mathiơ.25:41*). Chính chúng ta là những người tự quăng mình vào hoả ngục bằng cách từ chối sự cứu chuộc bởi Chúa Jêsus Christ. Mặc dầu có những người chưa nghe về Chúa Jêsus, nhưng họ vẫn bị quăng vào hoả ngục là vì họ đã không đáp ứng với ánh sáng mà họ đã có. Chúng ta sanh ra trong tội lỗi cũng như chạy trên một con đường đi xuống hố sâu, nhưng dọc trên con đường đó chúng ta có những bảng dấu hiệu, những bảng dấu hiệu đó là qua vũ trụ và lương tâm để cho chúng ta quay đầu trở lại.

Kinh Thánh Côngvụ.10 có nói về Cọt-nây, ông là người chưa nghe nói về Chúa Jêsus, nhưng ông có lòng kính sợ và tìm kiếm Đức Chúa Trời. Vì ông có tấm lòng đó, nên Đức Chúa Trời đã đem Phierơ đến nói về Chúa Jêsus cho ông được biết. Điều này cho thấy, khi một người thấy một ánh sáng nhỏ và cứ theo đó mà đi, thì Đức Chúa Trời sẽ làm cho ánh sáng đó càng lớn hơn. Nhưng nếu họ không đáp lại với ánh sáng mà họ đã có, ngược lại quay lưng đi, thì họ sẽ đi trong sự tối tăm luôn. Việc này cũng không lạ gì, vì người ta ưa sự tối hơn sự sáng (*Giăng.3:19*). “*Vả không có đức tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài, vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài*”. (*Hêborơ.11:6*)

Nếu cần, thì Đức Chúa Trời sẽ dùng các thiên sứ rao giảng Tin Lành của Ngài cho mọi quốc gia được biết, cũng như Lời Ngài trong Khải Huyền.14:6 “*Tôi thấy một vị thiên sứ khác bay giữa trời, có*

Tin Lành đời đời, dạng rao truyền cho dân cư trên đất, cho mọi nước, mọi chi phái, mọi tiếng và mọi dân tộc". Một ông giáo sư của tôi, có kể lại câu chuyện: Có một cô gái ở nước Nga muốn tìm kiếm và biết về Đức Chúa Trời, nhưng cô ta không có Kinh Thánh. Một hôm cô đang đi bộ, thì có một quyển Kinh Thánh từ trong cửa sổ quăng ra và rớt xuống chân cô. Cô đem về đọc và trở thành một Cơ-đốc nhân. Cho nên nếu một người thật sự tìm kiếm Ngài, thì Ngài có thể làm cho quyển Kinh Thánh từ trời rớt xuống để cho người đó biết về Ngài.

Nói như vậy thì những người của các đạo giáo khác thì sao? Họ là những người thành thật. Họ cũng sẽ không được cứu sao? Đúng vậy, sự thành thật hay thật thà không đem một người nào đến với Đức Chúa Trời cả. Hơn nữa khi một người tin vào điều gì đó, không có nghĩa là điều đó thật. Tôi lấy thí dụ như, nếu tôi đang đi về hướng bắc, mà tôi thật tình nghĩ rằng mình đang đi về hướng nam, thì điều mà tôi hết lòng, thật tình tin đó có dẫn tôi đến nơi mà tôi muốn không? Chắc chắn là không. Đúng, tôi thật tình tin, nhưng tôi đã thật tình tin đều sai. Sự thành thật phải dựa vào các yếu tố của Đức Chúa Trời, chớ không phải của chúng ta. Thí dụ như tôi thật tình muốn cần mượn một số tiền để mua một căn nhà và tôi muốn mượn \$100,000 với tiền lãi là 1% thời hạn là 30 năm. Bây giờ tôi có thành thật hay thật tình muốn mượn số tiền đó cho đến đâu đi nữa, tôi cũng sẽ không mượn được, ngoại trừ tôi phải hội đủ điều kiện của nhà băng. Đối với Đức Chúa Trời cũng vậy, khi chúng ta đến với Ngài thì chúng ta phải hội đủ điều kiện của Ngài.

Đức Chúa Trời rất công bình khi Ngài trừng phạt những người chưa nghe về Chúa Jêsus. Ngài muốn cho tất cả đều nhận được sự cứu rỗi (*2Pet.3:9*). Tất cả những người muốn sự cứu rỗi, thì sẽ nhận được sự cứu rỗi. Khi họ đã nhận sự khai thị qua thiên nhiên rồi (*general revelation*), thì Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ sự khai thị đặc biệt (*special revelation*) tức là tin lành của Chúa Jêsus Christ. Nhưng vì họ đã không đáp ứng với ánh sáng mà họ đã có (*general revelation*) Thithiên.19:1-4, họ đã nghe và thấy về ánh sáng qua vũ trụ, nhưng họ đã ngoảnh mặt làm ngơ, cho nên Đức Chúa Trời không chịu trách nhiệm để cho họ thêm ánh sáng. Họ đã tự mình đi vào hồ lửa đời đời, cũng như Giáo sư C. S. Lewis, nhà học giả về Văn Học (*literature*) ở Cambridge University nói: "*Ổ khóa của cửa địa ngục là nằm bên trong, bởi lòng tự do của người chống lại Đức Chúa Trời.*" (*The door of hell is lock from the inside, by men's free will rebellion against God*).

Cho nên trong ngày phán xét sẽ không có ai nói rằng: "*tôi không có cơ hội nghe và biết về Chúa Jêsus*".

Nếu những người chưa bao giờ nghe Tin Lành mà được cứu, thì chúng ta không cần phải giảng Tin Lành cho mất công, tốt nhất là chúng ta không in và dịch Kinh Thánh nữa, đốt hết Kinh Thánh đi để vài chục năm sau, không ai nghe Tin Lành nữa và như thế thì ai cũng được cứu cả. Nhưng điều này trái ngược lại với mạng lệnh của Chúa Jêsus trong Mathiô.28:19-20, hơn nữa Luca.19:10 cho biết rằng: "*Con người đến để tìm và cứu kẻ bị mất*", như thế thì phải sửa lại là "*Con người đến để làm mất kẻ được cứu*".

4. Còn những trẻ em có được cứu không?

Kinh Thánh không nói rằng: “*trẻ con được vào thiên đàng*”. Nhưng Kinh Thánh có những câu mà tôi nghĩ rằng trẻ con được cứu. (*Nhưng về điều này thì tôi không có quá độ đoán “dogmatic”, vì đây không phải là một trong những giáo lý chính của niềm tin Cơ đốc.*)

Chẳng hạn như Mathiơ.18:3 “*...Quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không đổi lại và nên như đứa trẻ, thì chẳng được vào nước thiên đàng đâu*”.

Mathiơ.19:14 “*...Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn trở; vì nước thiên đàng thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy*”.

I-Corinhthô.14:20 “*Hỡi anh em, về sự khôn sáng, chớ nên như trẻ con; nhưng về sự gian ác, thật hãy nên như trẻ con vậy...*”.

Êsai.7:16 “*Vả, trước khi con trẻ biết bỏ điều dữ chọn điều lành...*”.

Giôna.4:11 “*Còn ta, há không đoái tiếc thành lớn Ninive, trong đó có hơn mười hai vạn người không biết phân biệt tay hữu và tay tả...*”. (*câu này nói về 120,000 con trẻ*)

II-Samuên.12 cho biết về con của Đavít và Bátsêba chết, nhưng trước khi đứa bé chết, thì Đavít cầu khẩn với Chúa. Nhưng sau khi đứa bé chết thì Đavít nói rằng, “*Nhưng bây giờ nó đã chết, ta không ăn làm chi? Ta có thể làm cho nó trở lại ư? Ta sẽ đi đến nó, nhưng nó không trở lại cùng ta*”. Ở đây Đavít không nói về âm-phủ (*grave*) là nơi người chết đến. Nhưng ông nói về “*thiên đàng*” là nơi mà ông sẽ đi, vì Đavít là người tin về sự sống lại (*Thithiên.16:10*). Và rồi một ngày nào đó, ông sẽ gặp lại đứa bé ấy.

Kinh Thánh nói rất rõ về sự cứu rỗi, muốn được sự cứu rỗi, thì một người cần phải tin nhận Chúa Jêsus. Chẳng có thiên đàng cho những kẻ không tin (*there is no heaven for those who cannot believe*), mọi kẻ vào đều phải tin. Nhưng nếu những em bé quá nhỏ, chưa hiểu biết, thì làm sao mà tin được. Cho nên dựa vào những câu Kinh Thánh trên tôi thấy rằng, những đứa trẻ nhận được sự cứu rỗi, vì chúng nó chưa biết điều thiện, điều ác và chưa biết lựa chọn cho đến một thời gian, hay lứa tuổi nào đó, tùy theo trường hợp của mỗi trẻ em.